**ỦY BAN NHÂN DÂN**

**HUYỆN PHONG ĐIỀN**

Số: 3202 /UBND-TCKH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Phong Điền, ngày 09 tháng 8* *năm 2022*

Về xây dựng dự toán ngân

sách nhà nước năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;

- Các đơn vị dự toán cấp I trực thuộc UBND huyện; - Chi cục Thuế khu vực Hương Điền.

Thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2023, kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025; UBND huyện đề nghị Chi cục Thuế khu vực Hương Điền, UBND các xã, thị trấn (gọi chung là xã); các đơn vị dự toán cấp 1 trực thuộc UBND huyện tổ chức xây dựng dự toán ngân sách năm 2023 của cấp mình theo Luật ngân sách nhà nước. Quá trình xây dựng dự toán, UBND huyện lưu ý thêm một số nội dung sau:

**I. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi NSNN năm 2022**

**1. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu NSNN năm 2022:**

Đánh giá thực hiện thu NSNN theo quy định của Luật NSNN và các văn bản pháp luật về thuế, phí, lệ phí; không hạch toán vào NSNN các khoản thu phí, lệ phí đã chuyển sang giá dịch vụ theo quy định của Luật Phí và lệ phí, các khoản được khấu trừ đối với cơ quan nhà nước hoặc khoản trích lại phí thu được từ các hoạt động dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện.

Căn cứ kết quả thu NSNN 6 tháng đầu năm 2022, trong đó tập trung làm rõ những thuận lợi, khó khăn, nhất là tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh, phân tích đánh giá đến những yếu tố ảnh hưởng đến khả năng thực hiện thu NSNN năm 2022; kiến nghị giải pháp nhằm phấn đấu hoàn thành cao nhất dự toán thu NSNN được HĐND huyện giao.

1.1 Nội dung đánh giá:

- Tình hình triển khai, kết quả thực hiện các biện pháp về quản lý thu NSNN theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách năm 2022 và Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐND ngày 11/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2022.

- Đánh giá, phân tích nguyên nhân tác động tăng, giảm thu NSNN năm

2022: Các yếu tố tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ và xuất

1

nhập khẩu của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế trong từng lĩnh vực và tình hình, xu hướng phục hồi sản xuất kinh doanh sau dịch Covid-19, tốc độ tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, diễn biến thị trường.

- Tình hình thanh tra, kiểm tra và xử lý thu hồi nợ đọng thuế trong 6 tháng đầu năm 2022 và dự kiến số nợ thuế xử lý trong các tháng cuối năm 2022 và số dư nợ thuế đến 31/12/2022.

- Tình hình thu ngân sách từ đất đai (thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất) theo pháp luật về đất đai: Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến việc tăng, giảm thu kết quả thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

- Đánh giá tình hình hoàn thuế giá trị gia tăng.

- Đánh giá thực hiện hoàn trả các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp

thừa theo quy định của pháp luật.

- Đánh giá tình hình thu ngân sách từ xử lý tài sản công theo các quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn; Thu ngân sách từ xử lý, sắp xếp nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc xắp xếp lại, xử lý tài sản công, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ.

- Đánh giá tình hình thu phí và lệ phí theo quy định của Luật phí và lệ phí (đánh giá số thu phí, lệ phí theo quy định; số thu phí nộp NSNN); thu xử phạt vi phạm hành chính, thu phạt, tịch thu và các khoản nộp NSNN khác trong năm 2022 theo Luật xử phạt vi phạm hành chính và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Các khoản thu được để lại năm 2022 đối với các cơ quan hành chính nhà nước được hưởng cơ chế tài chính đặc thù theo quy định của các cấp thẩm quyền, chi tiết nguồn phí để lại, các khoản thu được quy định tại các Luật chuyên ngành khác hoặc các văn bản pháp luật khác mà Luật NSNN, Luật phí và lệ phí chưa quy định cụ thể là nguồn thu NSNN (dưới đây gọi là thu nghiệp vụ), các nguồn thu hợp pháp theo quy định (nếu có) và dự kiến số lũy kế còn lại đến hết năm 2022.

- Các khoản thu của các đơn vị sự nghiệp công lập (ngoài nguồn NSNN), trên cơ sở đó xác định mức độ tự chủ của từng đơn vị; đánh giá các khoản thu phí được để lại theo quy định của pháp luật đối với các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

**2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi NSNN năm 2022:**

Đánh giá tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách xã; đánh giá khả năng cân đối ngân sách địa phương (NSĐP) so với dự toán, các biện pháp đã và sẽ thực hiện để đảm bảo cân đối NSĐP trong trường hợp dự kiến bị giảm thu NSĐP các yếu tố tác động đến nhiệm vụ chi ngân sách địa phương.

**2.1. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi đầu tư phát triển năm**

**2022:**

2

- Đánh giá việc triển khai và tổ chức thực hiện dự toán chi đầu tư phát triển, chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất (tình hình bố trí và giao dự toán; lập, thẩm định, phê duyệt đầu tư; thời hạn phân bổ và giao kế hoạch cho chủ đầu tư;

...) để đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng của địa phương, thực hiện đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất…

- Tình hình thực hiện Các chương trình, dự án đầu tư công: Việc giải ngân

vốn đến hết tháng 6 năm 2022, báo cáo dự kiến khả năng thực hiện đến hết ngày

31 tháng 01 năm 2023; có biểu phụ lục chi tiết từng dự án, số liệu về tổng mức đầu tư được duyệt, vốn thanh toán lũy kế đến hết năm 2021, kế hoạch vốn phân bổ năm 2022 kể cả vốn bổ sung, điều chỉnh và ước thực hiện năm 2022, kèm theo thuyết minh.

- Đánh giá tình hình xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn NSNN và thu hồi vốn ứng đến 31/12/2022; ước số xử lý trong năm 2022; dự kiến số nợ xây dựng cơ bản, số ứng chưa có nguồn thu hồi đến 31/12/2022 (chi tiết từng dự án).

- Tình hình quyết toán các dự án đầu tư hoàn thành, trong đó nêu rõ: số dự án đã được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành và số vốn còn lại chưa được bố trí để thanh toán so với giá trị quyết toán dự án hoàn thành được cấp có thẩm quyền phê duyệt; số dự án đã hoàn thành nhưng chưa quyết toán theo quy định đến hết tháng 6 năm 2022 và dự kiến đến hết năm 2022; nguyên nhân và giải pháp xử lý.

- Tình hình thực hiện xã hội hóa năm 2022: Đánh giá tình hình thực hiện năm 2022 về tổng nguồn lực và cơ cấu nguồn lực xã hội hóa đầu tư theo ngành, lĩnh vực; số lượng các cơ sở được đầu tư từ nguồn lực xã hội hóa; kết quả đạt được; tồn tại, nguyên nhân và kiến nghị (nếu có).

- Đánh giá những tồn tại, khó khăn khi triển khai các quy định của pháp luật về đầu tư công, bao gồm cả những kiến nghị về cơ sở pháp lý trong bố trí thực hiện các nhiệm vụ chi ĐTPT.

**2.2 Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên năm**

**2022:**

- Đánh giá tình hình triển khai phân bổ, giao dự toán và thực hiện dự toán NSNN 6 tháng đầu năm và dự kiến cả năm 2022 theo từng lĩnh vực chi được Hội đồng nhân dân huyện giao cho địa phương trong năm 2022. Bên cạnh việc đánh giá các nhiệm vụ chi theo dự toán, tập trung làm rõ các nhiệm vụ chi phát sinh để ứng phó dịch bệnh, phòng chống thiên tai, đảm bảo quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội.

- Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, các chương trình, dự án nguồn chi thường xuyên của NSNN trong 6 tháng đầu năm, dự kiến cả năm 2022; những khó khăn, vướng mắc và đề xuất biện pháp xử lý về cơ chế, chính sách trong tổ chức thực hiện, cụ thể:

+ Đánh giá việc thực hiện các mô hình về nông nghiệp, khuyến công,

khuyến nông.

3

+ Tình hình tinh giản biên chế, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy: Số giảm biên chế, số kinh phí NSNN tiết kiệm được do giảm biên chế, số kinh phí phải bố trí từ NSNN để thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo các Nghị định của Chính phủ.

- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên năm 2022 từ nguồn thu phí và thu sự nghiệp công được để lại; nguồn hợp pháp khác của cơ quan, đơn vị theo quy định, chi tiết từng lĩnh vực chi.

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu bổ sung từ ngân sách huyện: đánh báo cáo tình hình giải ngân từng mục tiêu cụ thể (trong đó lưu ý: các nội dung huyện bổ sung mục tiêu cho ngân sách xã, thị trấn trước 30/9/2022 được giải ngân đến hết ngày 31/01/2023. Sau thời gian trên, số kinh phí chưa giải ngân hết, UBND huyện sẽ thực hiện thu hồi về ngân sách huyện; trừ các nguyên nhân khách quan dẫn đến không giải ngân kịp tiến độ).

- Tình hình thực hiện các chính sách an sinh xã hội: bảo trợ xã hội, hỗ trợ cho trẻ em khuyết tật, hỗ trợ chính sách cho giáo viên dạy trẻ khuyết tật, hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em 3 – 5 tuổi, hỗ trợ miễn giảm học phí, chi phí học tập, hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách xã hội…Báo cáo cân đối nhu cầu kinh phí thực hiện chế độ, chính sách năm 2022*( có thuyết minh cơ sở xác định, cách tính kèm theo).*

- Tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông

thôn mới và Giảm nghèo bền vững năm 2022;

- Báo cáo cụ thể việc bố trí ngân sách (bao gồm cả số ngân sách huyện hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách xã, thị trấn (nếu có)) và sử dụng dự phòng ngân sách thực hiện nhiệm vụ an ninh, quốc phòng; phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; tình hình sử dụng dự phòng NSĐP đến ngày 31 tháng 8 năm 2022, số dự kiến sử dụng trong 4 tháng cuối năm 2022 (chi tiết tình hình thực hiện hỗ trợ kinh phí chống hạn, hỗ trợ bão lũ, thiên tai, dịch bệnh).

- Báo cáo nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương năm 2022.

- Đánh giá tình hình thực hiện các đề án theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện trong các lĩnh vực: Nông nghiệp; Công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp; văn hóa - du lịch…

- Tình hình thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên năm 2022 của các cơ quan hành chính nhà nước đang được hưởng cơ chế tài chính đặc thù theo quy định hiện hành, chi tiết: quỹ lương (gồm lương ngạch bậc, các khoản đóng góp theo lương và phần lương tăng thêm theo cơ chế đặc thù - nếu có); chi chuyên môn, nghiệp vụ, chi tiết theo từng nguồn kinh phí (nguồn NSNN, nguồn phí được để lại, nguồn thu nghiệp vụ, nguồn hợp pháp khác).

- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên năm 2022 từ nguồn thu phí và thu sự nghiệp công được để lại không đưa vào cân đối NSNN; nguồn hợp pháp khác của cơ quan, đơn vị theo quy định, chi tiết từng lĩnh vực chi.

4

**II. Xây dựng dự toán thu, chi NSNN 2023:**

Năm 2023 là năm thứ 2 của thời kỳ ổn định ngân sách mới theo quy định của Luật NSNN. Việc xây dựng dự toán thu, chi NSĐP phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và giai đoạn 2021-2025 của từng địa phương theo các Nghị quyết của Huyện ủy, Đảng ủy và HĐND các cấp.

**1. Xây dựng dự toán thu NSNN năm 2023:**

Dự toán thu NSNN năm 2023 phải được xây dựng ở mức phấn đấu tích cực, khả thi, theo đúng các quy định của Luật về thuế, phí, lệ phí và các văn bản pháp luật có liên quan.

Các khoản thu do Chi cục Thuế khu vực Hương Điền trực tiếp quản lý thu: Xây dựng dự toán thu năm 2023 các khoản thu phối hợp phải bám sát tình hình kinh tế - xã hội và dự báo khả năng phục hồi kinh tế, tốc độ tốc độ tăng trưởng kinh tế và nguồn thu năm 2023 đối với từng ngành, từng lĩnh vực, các cơ sở kinh tế của địa phương và những nguồn thu mới phát sinh trên địa bàn, tính toán các yếu tố làm tăng, giảm và dịch chuyển nguồn thu do đối mặt với nhiều rủi ro, khó khăn, thay đổi cơ chế, chính sách pháp luật về thu và đặc biệt là các thách thức, thay đổi bất thường do tác động của đại dịch Covid-19, biến đổi khí hậu và thiên tai gây ra.

Lập dự toán thu tiền sử dụng đất: Trung tâm Phát triển quỹ đất phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn khai thác, đánh giá tiềm năng của các khu quy hoạch quỹ đất bán đấu giá từng địa phương để có cơ sở xây dựng dự toán thu tiền sử dụng đất năm 2023 và các năm tiếp theo đạt kết quả tốt nhất trên địa bàn huyện.

Dự toán thu các nguồn thu cố định tại xã: xây dựng trên cơ sở tình hình thực tế các nguồn thu cố định tại xã và kết quả nguồn thu cố định tại xã thực hiện được qua các năm để xây dựng.

**2. Xây dựng dự toán chi NSNN năm 2023**

Các đơn vị chủ động xây dựng dự toán chi ngân sách năm 2023 trên cơ sở dự toán thu ngân sách xã theo phân cấp nguồn thu và tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa ngân sách huyện và ngân sách xã, thị trấn; số bổ sung ổn định cân đối từ ngân sách huyện cho ngân sách xã.

**a) Dự toán chi đầu tư:**

Ưu tiên bố trí dự toán năm 2023 để thanh toán nợ xây dựng cơ bản theo quy định tại khoản 4 Điều 101 Luật đầu tư công, thu hồi vôn sứng trước NSNN, các dự án đã hoàn thành nhưng chưa bố trí đủ vốn, các dự án chuyển tiếp, hoàn thành trong năm 2023; (2) ưu tiên bố trí nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, đề án theo Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết 54 của Bộ chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045; (3) ưu tiên bố trí vốn đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; (4) chỉ bố trí cho các dự án khởi công mới nếu còn nguồn và đầy đủ thủ tục đầu tư theo quy định. Trên

5

cơ sở những nội dung tập trung ưu tiên đầu tư theo quy định của Luật đầu tư công và các quy định khác của pháp luật liên quan, đối với địa phương cần tập trung nhưng nội dung như sau:

- Đề nghị các xã, thị trấn, các ngành bố trí vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện các công trình, dự án chuyển tiếp đã triển khai thực hiện năm 2022.

- Ưu tiên vốn để xây dựng quy hoạch chung xây dựng xã, quy hoạch phân khu và các quy hoạch chi tiết. Dành tối thiểu 10% tổng số thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 và Quyết định số 191/QĐ-TTg ngày 08/2/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai các dự án đầu tư hạ tầng phát triển quỹ đất theo Kế hoạch thu

tiền sử dụng đất năm 2021-2025 đã dược UBND huyện ban hành.

- Bố trí vốn khởi công mới năm 2023 theo danh mục dự kiến đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 đã được HĐND huyện thông qua nhằm thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 54 của Bộ chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 và Kế hoach xây dựng các xã đạt nông thôn mới theo Nghị quyết của Huyện uỷ và HĐND huyện đã đề ra; vốn đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

**b) Dự toán chi thường xuyên:**

Xây dựng dự toán chi thường xuyên trên cơ sở phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi giai đoạn 2023-2025, các đơn vị xây dựng dự toán chi thường xuyên theo từng lĩnh vực chi, đảm bảo đáp ứng nhiệm vụ chính trị quan trọng, thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ Nhà nước đã ban hành, cụ thể như sau:

- Dự toán chi quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể và các đơn vị sự nghiệp

công lập xây dựng dự toán trên cơ sở:

+ Số biên chế được cấp có thẩm quyền giao năm 2023 cho đơn vị, trong đó căn cứ số biên chế thực có mặt đến thời điểm 01/8/2022, số biên chế chưa tuyển theo chỉ tiêu biên chế năm 2023;

+ Xác định quỹ lương ngạch bậc, các khoản phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo chế độ quy định theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng (tính đủ 12 tháng) do NSNN đảm bảo: Quỹ tiền lương theo chỉ tiêu biên chế được giao năm 2023, bao gồm quỹ lương của số biên chế thực có mặt đến thời điểm 01/8/2022, được xác định trên cơ sở mức lương theo ngạch, bậc, chức vụ; các khoản phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo chế độ và quỹ lương của số biên chế chưa tuyển (nhưng vẫn trong tổng mức biên chế được giao) với hệ số lương bậc 1 của công chức loại A1, các khoản phụ cấp theo lương cùng các khoản đóng góp theo quy định. Giảm quỹ tiền lương gắn với tinh giản biên chế:

6

+ Thuyết minh cơ sở xây dựng dự toán các khoản chi đặc thù mang tính chất chung của các cơ quan Đảng, HĐND và UBND và các cơ quan, đơn vị cấp huyện (cơ sở pháp lý, nội dung chi, mức chi, các nội dung liên quan khác) năm 2023 trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với điều kiện ngân sách địa phương.

+ Dự toán chi hoạt động năm 2023 của các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng trên cơ sở các mục tiêu về đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW và quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chi sự nghiệp văn hóa: Ưu tiên bố trí nguồn vốn để thực hiện duy tu, sửa chữa các công trình di tích lịch sử trên địa bàn huyện, các thiết chế văn hoá; Ngoài ra, ưu tiên nguồn để sửa chữa, xây mới các nhà văn hóa sinh hoạt cộng đồng thôn theo Nghị quyết của HĐND huyện.

- Chi đảm bảo xã hội: Lập dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ năm 2023 (chi tiết đầy đủ theo từng chính sách, chế độ), nhất là các chính sách chi cho con người, chi an sinh xã hội, các chính sách cho người dân trong bối cảnh còn nhiều khó khăn do thiên tai, dịch bệnh.

- Chi sự nghiệp giáo dục – đào tạo và dạy nghề: Thuyết minh cơ sở xây dựng dự toán chi thực hiện chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập và các chế độ chính sách liên quan đến con người: tiền ăn trưa trẻ em 3-5 tuổi, hỗ trợ chính sách cho học sinh khuyết tật và chế độ cho giáo viên dạy trẻ khuyết tật; kinh phí để thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo lộ trình; nhu cầu về cơ sở vật chất trường lớp nhằm đạt tiêu chí xây dựng các trường chuẩn quốc gia…

- Chi các hoạt động kinh tế: Xây dựng trên cơ sở khối lượng nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao và định mức của các ngành, lĩnh vực (hoặc suất đầu tư), cụ thể như sau:

+ Sự nghiệp nông nghiệp: Ưu tiên bố trí các nhiệm vụ khuyến nông - lâm - ngư như: Đề án chăn nuôi lợn tập trung kết hợp với trồng trọt theo hướng an toàn sinh học, Đề án tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, Kế hoạch phát triển trồng sen giai đoạn 2021- 2025…); Đảm bảo các đề án tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp được thực hiện hiệu quả và đúng theo chế độ quy định; Bố trí vốn để duy tu bảo dưỡng các công trình thủy lợi, đê điều và công trình phòng chống thiên tai để tăng thời gian sử dụng hiệu quả đầu tư, phục vụ hiệu quả cho việc sản xuất nông nghiệp …

+ Sự nghiệp giao thông: Ưu tiên bố trí vốn cho duy tu bảo dưỡng hệ thống hạ tầng các xã chưa đạt nông thôn mới và các xã đã đạt xã nông thôn mới nhưng các tiêu chí này còn thấp (phân chia cụ thể các công trình thuộc huyện quản lý và xã quản lý).

+ Sự nghiệp kiến thiết thị chính: Ưu tiên bố trí xây dựng dự toán cho các

công trình chỉnh trang đô thị, cây xanh, điện chiếu sáng của từng địa phương trên

7

địa bàn huyện. Liên quan đến việc lập dự toán chi phí dịch vụ công ích, đề nghị các đơn vị lưu ý đến việc phân cấp quản lý của đơn vị, địa phương mình để lập dự toán chi tiết đảm bảo theo quy định.

+ Sự nghiệp môi trường: UBND các xã, thị trấn phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường lập kế hoạch dự toán chi tiết đề án thu gom vận chuyển rác thải sinh hoạt tại địa phương mình quản lý, bao gồm cả phần mua sắm cơ sở vật chất phục vụ cho việc hoạt động thu gom vận chuyển rác thải để từ đó có cở sở đề nghị hỗ trợ nguồn kinh phí từ ngân sách cấp trên.

- Các địa phương thực hiện lập dự toán chi từ nguồn thu được để lại theo quy định tại Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ, nhưng không tổng hợp vào dự toán chi ngân sách của các địa phương năm 2022.

**3. Lập dự toán tạo nguồn cải cách tiền lương:**

Năm 2023, tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương để điều

chỉnh mức lương cơ sở tăng thêm theo quy định. Trong đó:

Tiếp tục cơ chế tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ); nguồn tăng thu NSĐP (không kể thu tiền sử dụng đất); một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị; nguồn thực hiện cải cách tiền lương các năm trước còn dư (nếu có).

**4. Về số kiểm tra dự toán thu, chi ngân sách huyện năm 2023:**

Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Chi cục Thuế khu vực

Hương Điền để thông báo số kiểm tra.

Riêng đối với khoản thu tại xã, thu khác ngân sách xã, thu phí lệ phí, đề nghị UBND các xã, thị trấn có báo cáo đánh giá, phân tích chi tiết từng nội dung cụ thể dựa trên số thực hiện các năm 2019, 2020, 2021 và ước thực hiện năm 2022.

**III. Về hệ thống biểu mẫu lập dự toán:**

Dự toán được lập theo hệ thống biểu mẫu đính kèm công văn này (áp dụng mẫu biểu quy định tại Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính) và các phụ biểu kèm theo Công văn này. Đồng thời, mỗi đơn vị gửi kèm theo 01 bảng lương thực nhận tháng 8/2022 và dự kiến nâng lương năm 2023 (**Có xác nhận của Phòng Nội vụ huyện**).

Riêng đối với việc xác định nhu cầu và kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ năm 2022 còn thiếu nguồn kinh phí, ngoài việc tổng hợp vào dự toán ngân sách nói trên, đề nghị các đơn vị có văn bản riêng gửi UBND huyện (qua Phòng Tài chính – Kế hoạch) để có cơ sở tổng hợp, xem xét bổ sung kinh phí. Lưu ý đối với các nhiệm vụ chi thực hiện các chính sách, chế độ, trường hợp các đơn vị không lập dự toán, dự toán thiếu hoặc lập dự toán không theo biểu mẫu,

8

không đủ thông tin, cơ sở, thiếu thuyết minh thì Phòng Tài chính – Kế hoạch sẽ không xem xét trong quá trình thẩm định dự toán của các đơn vị.

**IV. Tổ chức thực hiện:**

- Chi cục Thuế khu vực Hương Điền chủ trì, phối hợp với các ngành, các

xã, thị trấn xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện quản lý.

- Các phòng, ban, đơn vị dự toán cấp 1 căn cứ chức năng, nhiệm vụ để xây dựng dự toán trên cơ sở các nhiệm vụ được giao đơn vị mình tổ chức trển khai thực hiện.

- Các xã, thị trấn phối hợp với chi cục Thuế khu vực, các ngành liên quan tổ chức xây dựng dự toán cấp mình đảm bảo chính xác, đầy đủ theo phân cấp quản lý ngân sách.

Đề nghị các đơn vị khẩn trương lập, tổng hợp dự toán năm 2023 gửi

UBND huyện qua Phòng Tài chính – Kế hoạch trước ngày 20 tháng 8 năm 2022.

Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:*** **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

- Như trên; **CHỦ TỊCH**

- TT HĐND huyện;

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện; - Phòng Tài chính-Kế hoạch;

- Lưu: VT.

**Nguyễn Đình Bách**

9